

**HỒ SĨ QUÝ. Một số vấn đề về Dân chủ, Độc tài & Phát triển.** H.: Lý luận chính trị, 2014, 274 tr., Vv 12465.

Dân chủ, độc tài và phát triển cũng như mối quan hệ giữa chúng vốn là một chủ đề vừa cơ bản vừa nóng bỏng trên cả hai bình diện học thuật và chính trị. Cách nhìn về mỗi vấn đề và về tổ hợp các vấn đề này phụ thuộc trước hết vào nhân quan chính trị, khối lượng thông tin, tri thức và sự chế định của hoàn cảnh lịch sử. Cuốn sách đề cập đến các vấn đề trên như hiện thực của quá khứ chưa xa và của những năm tháng đương đại, tự nó gây được sự chú ý của giới chuyên môn và bạn đọc nói chung... Thông qua việc xử lý một khối lượng tư liệu khổng lồ, tác giả đã phân tích, đối chiếu, xem xét nội hàm và mối quan hệ giữa các vấn đề... để có thể đi đến những đánh giá đáng tham khảo và suy ngẫm tiếp. Nội dung sách gồm 3 chương.

Chương 1 - *Dân chủ, độc tài và phát triển: Một số vấn đề lý luận*, giới thiệu các quan niệm về dân chủ, các chỉ số dân chủ, độc tài, những loại hình độc tài chủ yếu...

Chương 2 - *Dân chủ, độc tài và phát triển ở một số quốc gia và vùng lãnh thổ*, khái quát về dân chủ, độc tài và phát triển ở Liên Xô thời Stalin, ở Hàn Quốc, Đài Loan, một số nước Đông Nam Á và Mỹ Latinh.

Chương 3 - *Dân chủ, độc tài và phát triển: Một số vấn đề thực tiễn*, đi sâu vào những vấn đề đã và đang nảy sinh từ thực tế dân chủ và độc tài ở những nước nêu trên; trên cơ sở đó nêu ra một số gợi ý cho sự phát triển dân chủ ở các quốc gia đi sau.

**HOÀI PHÚC**

**TS. NGUYỄN THÁI HỢP (Chủ biên). Công lý và hòa bình trên biển Đông.** H.: Hội Nhà văn, 2014, 359 tr., Vv 12540.

Nhằm góp phần vào việc nâng cao ý thức lịch sử - xã hội, đặc biệt là giới trẻ, tham gia nghiên cứu để khẳng định chủ quyền của Việt Nam trên Hoàng Sa - Trường Sa, đồng thời tìm ra những giải pháp khả thi và hiệu quả nhất để bảo tồn nền độc lập, tự chủ và toàn vẹn lãnh hải Việt Nam, nội dung sách là tập hợp các bài nghiên cứu của nhiều học giả như Nguyễn Đình Đầu, Hồ Sĩ Quý, Đinh Kim Phúc, Phạm Hoàng Quân, Đinh Hoàng Thắng, Hoàng Việt, Tạ Văn Tài, Lê Trung Tĩnh, Lê Vĩnh Trường.. xoay quanh 3 lĩnh vực: địa lý, lịch sử, pháp lý và tương giao quốc tế. Sách gồm 8 nội dung chính:

Phần I: Lịch sử cuộc Nam tiến và biển Đông.

Phần II: Quá trình chiếm lĩnh và thực thi chủ quyền của Việt Nam tại hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa - Thực tế, không gián đoạn, hòa bình và minh bạch.

Phần III: Phản biện quan điểm của một số học giả Trung Quốc về biển Đông.

Phần IV: Phân tích nguồn tư liệu liên quan đến biển Đông trong chính sử và phương chí Trung Hoa.

Phần V: Biển Đông trong bang giao quốc tế đương đại.

Phần VI: Tranh chấp biển Đông và một số vấn đề pháp lý quốc tế liên quan.

Phần VII: Chứng cứ lịch sử và khía cạnh luật pháp về chủ quyền của Việt Nam tại hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa và quyền chủ quyền ở vùng

biển chung quanh. Triển vọng giải quyết hòa bình các tranh chấp đã và có thể xảy ra với các quốc gia khác bằng thương nghị, hòa giải hay tài phán.

Phần VIII: Kiện Trung Quốc ra tòa và các ảnh hưởng kinh tế - chính trị.

TRẦN AN

**ĐẶNG THỊ HOA** (Chủ biên). **Quản lý xã hội vùng dân tộc thiểu số ở Việt Nam trong phát triển bền vững**. H.: Khoa học xã hội, 2014, 363 tr., Vv 12477.

Quản lý xã hội là một trong những vấn đề luôn được các nhà nghiên cứu, quản lý và hoạch định chính sách quan tâm. Hiện nay, quản lý xã hội đang đặt ra những vấn đề mới, mâu thuẫn giữa những giá trị văn hóa truyền thống vốn đã được bảo lưu và gìn giữ từ nhiều đời với sự vận động và phát triển đi lên của xã hội trong bối cảnh hiện đại hóa, hội nhập và phát triển. Ở Việt Nam, từ sau khi thực hiện Đổi mới đến nay, với những chính sách của Nhà nước, vùng dân tộc thiểu số đã có nhiều khởi sắc, đặc biệt là những thay đổi về cơ sở hạ tầng, đời sống kinh tế - xã hội của đồng bào các dân tộc thiểu số đã có những bước phát triển đáng ghi nhận. Tuy nhiên vẫn còn tồn tại những bất cập giữa việc bảo tồn, phát huy các giá trị bản sắc văn hóa tộc người trong bối cảnh nhiều giá trị xã hội mới đang từng ngày thâm nhập, phát triển nhanh chóng ở vùng dân tộc thiểu số, làm mai một các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc. Đó cũng là những vấn đề chính được tác giả phân tích trong cuốn sách. Sách gồm 4 chương.

Sau chương tổng quan tài liệu, các khái niệm và quan điểm nghiên cứu có liên quan (chương 1), tác giả xem xét tác động của các yếu tố truyền thống đến quản lý xã hội cấp cơ sở vùng dân tộc

thiểu số hiện nay (chương 2), phân tích những ưu điểm, hạn chế của hệ thống chính trị cơ sở trong quản lý xã hội vùng dân tộc thiểu số (chương 3) và tìm hiểu về công tác cán bộ ở cơ sở vùng dân tộc thiểu số, nhất là các vùng biên giới (chương 4).

DIỆU LINH

ITAMAR EVEN-ZOHAR (Trần Hải Yến, Nguyễn Đào Nguyên dịch). **Lý thuyết đa hệ thống trong nghiên cứu văn hóa, văn chương**. H.: Thế giới, 2014, 485 tr., Vv 12461.

Lý thuyết đa hệ thống (Polysystem Theory) do Even-Zohar đề xuất từ những nghiên cứu thực tế về giao thoa văn chương, văn hóa, về văn học dịch và vai trò của văn hóa văn chương trong việc kiến tạo quốc gia/dân tộc đã trở thành đề tài của các tranh luận học thuật tại các hội thảo quốc tế trong nhiều năm. Vấn đề này đã thu hút sự quan tâm của Even-Zohar từ 40 năm trước, và liên tục được tác giả bổ sung, điều chỉnh cho đến gần đây.

Cuốn sách bàn về sự không đồng nhất (thuần nhất) trong văn hóa, trong và giữa các xã hội. Những động năng cho thay đổi, những quan hệ liên văn hóa, những tương nhượng giữa các nhóm, và cuộc đấu tranh cho việc tiếp cận nguồn là toàn bộ xu hướng của sự không đồng nhất. Các bài viết được tác giả viết trong suốt hai mươi năm, và được tập hợp lại trong cuốn sách với 5 phần mục: 1/ *Tính không đồng nhất và những lệ thuộc trong văn hóa*; 2/ *Lý thuyết đa hệ thống và nghiên cứu văn hóa, văn chương*; 3/ *Giao thoa và truyền dẫn*; 4/ *Kiến tạo văn hóa*; 5/ *Trí thức và phát triển*.

LÊ HỮU

TS. TRẦN THỊ NHUNG (chủ biên). **Gia đình đa văn hóa Hàn Quốc** (Sách chuyên khảo). H.: Đại học Quốc gia Hà Nội, 2014, 218 tr., Vb 51586.

Hàn Quốc là đất nước duy nhất trên thế giới có một dân tộc đơn nhất. Tuy nhiên, cùng với quá trình toàn cầu hóa, di trú hôn nhân quốc tế vào Hàn Quốc ngày càng mạnh mẽ, tạo nên các gia đình đa văn hóa, trong đó gia đình Hàn - Á chiếm phần lớn. Mặc dù đa số gia đình đa văn hóa định cư tại Hàn Quốc chưa lâu nhưng đã tạo ra những ảnh hưởng nhất định đến xã hội Hàn Quốc, trong đó có cả mặt tích cực và tiêu cực. Cuốn sách khái quát những nét chung về gia đình đa văn hóa Hàn Quốc, nhằm cung cấp thông tin cho công tác hoạch định chính sách và quản lý trong lĩnh vực này. Đồng thời, giúp cô dâu của các gia đình đa văn hóa Hàn Quốc hiểu thêm về văn hóa gia đình Hàn Quốc hiện đại. Sách gồm 3 chương.

Chương 1 đề cập tới các nhân tố ảnh hưởng (kinh tế, văn hóa, xã hội...) đến gia đình Hàn Quốc và chỉ rõ đặc điểm của gia đình Hàn Quốc hiện đại qua những giá trị gia đình truyền thống và những quan niệm về giá trị gia đình thay đổi.

Chương 2 phân tích thực trạng gia đình đa văn hóa Hàn Quốc hiện nay, trong đó tập trung làm rõ những vấn đề xã hội mà các gia đình đó đang phải đối mặt như thách thức, mâu thuẫn và xung đột gia đình xuất phát từ sự khác biệt về ngôn ngữ và văn hóa.

Chương 3 phân tích các chính sách và biện pháp của Chính phủ Hàn Quốc cùng các đoàn thể xã hội đối với gia đình đa văn hóa. Bên cạnh đó, đề cập đến một số chính sách của Việt Nam đối với quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài.

TV.

NGUYỄN VĂN KHANG. **Chính sách ngôn ngữ và lập pháp ngôn ngữ ở Việt Nam**. H.: Khoa học xã hội, 2014, 564 tr., Vv 12568.

Cuốn sách được hình thành trên cơ sở 2 đề tài cấp Bộ của tác giả làm chủ nhiệm giai đoạn 2009-2012 và tư liệu thu thập của các cộng sự. Sách gồm 2 phần.

Phần 1 trình bày *chính sách ngôn ngữ của Đảng và Nhà nước Việt Nam* với 6 chương nội dung. Chương 1 là những vấn đề lý thuyết về chính sách ngôn ngữ, trình bày quan niệm, cơ sở hình thành chính sách ngôn ngữ, mối quan hệ giữa chính sách ngôn ngữ và lập pháp ngôn ngữ,... Chương 2 trình bày chính sách ngôn ngữ của các quốc gia trên thế giới như các mô hình chính sách ngôn ngữ (chính sách ngôn ngữ ẩn, chính sách ngôn ngữ hiện...); xu thế toàn cầu hóa và hội nhập;... Chương 3, 4, 5 trình bày về chính sách ngôn ngữ của Đảng và Nhà nước Việt Nam theo diễn tiến lịch sử (giai đoạn từ khi có Đảng đến năm 1954, từ năm 1954 đến 1975 và từ năm 1975 đến nay). Chương 6 trình bày những nhân tố xã hội - ngôn ngữ tác động đến tình hình ngôn ngữ ở Việt Nam. Trên cơ sở đó, đề xuất một số nội dung về chính sách ngôn ngữ của Việt Nam trong giai đoạn mới.

Phần 2 trình bày *lập pháp ngôn ngữ ở Việt Nam* qua 5 chương nội dung, tập trung làm rõ: những vấn đề chung về lập pháp ngôn ngữ và Luật Ngôn ngữ (chương 7); kinh nghiệm xây dựng Luật Ngôn ngữ của các quốc gia trên thế giới: khảo sát trường hợp (chương 8); cơ sở xây dựng Luật ngôn ngữ ở Việt Nam (chương 9); định hướng xây dựng Luật Ngôn ngữ ở Việt Nam (chương 10); Đặc điểm của tiếng Việt trong văn bản quy phạm pháp luật (chương 11).

TA.